TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-DS	*Thành phố Tây Ninh, ngày 02 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 494/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự góp hụi".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận không trái pháp luật; không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1954

Địa chỉ: khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Chị Cao Thị Thu V(Tên gọi khác: S), sinh năm 1977;

Địa chỉ HKTT: ấp TH, xã TB, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

Tạm trú: khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh (chưa có số nhà).

2. Sự thỏa thuận của các đượng sự cụ thể như sau:

Chị Cao Thị Thu V(S) có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị N số tiền nợ hụi là 16.500.000 (Mười sáu triệu năm trăm nghìn) đồng. Bà N không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bà Phạm Thị N có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Cao Thị Thu V(S) không chịu trả số tiền trên, thì hàng tháng chị Cao Thị Thu V(S) còn phải trả cho bà Phạm Thị N số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Cao Thị Thu V(S) phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 412.500 (Bốn trăm mười hai nghìn năm trăm) đồng.

Bà Phạm Thị N không phải chịu tiền án phí, hoàn trả cho bà Phạm Thị N số tiền 412.500 (Bốn trăm mười hai nghìn năm trăm) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0006230 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPTN;
- Lưu HS, tập án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hương